

**BỘ NỘI VỤ****BỘ NỘI VỤ**

Số: 129/2005/QĐ-BNV

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2005***QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi) Hội Cấp thoát nước  
Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 ban hành luật quy định về quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ, quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Cấp thoát nước Việt Nam và Vụ trưởng Vụ tổ chức phi chính phủ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt bản Điều lệ (sửa đổi) Hội Cấp thoát nước Việt Nam đã được Đại hội lần thứ III ngày 25 tháng 9 năm 2005 của Hội thông qua.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội Cấp thoát nước Việt Nam, Vụ trưởng Vụ tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Đặng Quốc Tiến**

09683915

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐIỀU LỆ**  
**HỘI CẤP THOÁT NƯỚC VIỆT NAM**

(Ban hành theo Quyết định số 129/2005/QĐ-BNV  
ngày 06 tháng 12 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

**Chương I**

**TÊN HỘI - MỤC ĐÍCH - NHIỆM VỤ**

**Điều 1. Tên gọi**

Hội Cấp thoát nước Việt Nam.

Tên giao dịch quốc tế: Vietnam Water Supply and Sewerage Association

Tên viết tắt tiếng Anh: VWSA.

**Điều 2. Mục đích của Hội**

Tập hợp, đoàn kết tất cả các tổ chức, các doanh nghiệp, cán bộ, công nhân, các nhà quản lý, các nhà khoa học, hoạt động trong lĩnh vực cấp thoát nước hoặc có liên quan đến chuyên ngành cấp thoát nước, nhằm động viên khuyến khích các hội viên nâng cao kiến thức, trình độ nghiệp vụ, trao đổi thông tin về các thành tựu khoa học kỹ thuật, kinh tế, quản lý, các hoạt động nghề nghiệp, hợp tác kinh doanh và cả các hoạt động văn hóa xã hội, góp phần phát triển bền vững ngành cấp thoát nước ở Việt Nam, đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, thực hiện công nghiệp

hoa, hiện đại hóa đất nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước và bảo vệ lợi ích chính đáng của người tiêu dùng.

**Điều 3. Tôn chỉ và địa vị pháp lý của Hội**

Hội Cấp thoát nước Việt Nam là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, là sự liên kết tự nguyện của các tập thể, cá nhân làm công tác quản lý, tư vấn, nghiên cứu khoa học, đào tạo, xây dựng, khai thác vận hành, sản xuất kinh doanh vật tư thiết bị thuộc chuyên ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường.

Hội Cấp thoát nước Việt Nam hoạt động theo Điều lệ của Hội và tuân thủ pháp luật Nhà nước, được sự bảo trợ và chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và tài khoản tại Ngân hàng, trụ sở chính đặt tại Hà Nội.

Hội cấp thoát nước Việt Nam được phép gia nhập các Hội quốc tế và khu vực về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ của hội**

1. Động viên nhiệt tình và khả năng sáng tạo của hội viên thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước hướng vào việc nghiên cứu, tổng kết, phổ biến và áp dụng những thành tựu mới trong các lĩnh vực khoa học kỹ thuật, kinh tế, quản lý nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao chất lượng và hiệu quả trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh và quản lý thuộc chuyên ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường.

2. Tổ chức thông tin tuyên truyền, hội nghị, hội thảo khoa học kỹ thuật và quản lý, tập huấn, phổ biến kiến thức về khoa học kỹ thuật chuyên ngành, về công nghệ mới, về sản xuất kinh doanh trong hội viên và cộng đồng dân cư. Khuyến khích giúp đỡ hội viên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Phối hợp với các tổ chức trong nước và quốc tế đào tạo nguồn nhân lực cho ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường, đặc biệt các tỉnh vùng sâu vùng xa.

3. Tổ chức thực hiện các chức năng nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách, tư vấn phản biện và giám định xã hội theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước và các cơ sở sản xuất về những chủ trương chính sách, các dự án phát triển kinh tế xã hội thuộc chuyên ngành cấp thoát

nước và vệ sinh môi trường. Kiến nghị với các cơ quan quản lý Nhà nước, với Chính quyền địa phương cấp tỉnh và Chính phủ về nguyện vọng chính đáng của hội viên, về cơ chế chính sách để tổ chức và quản lý ngành cấp thoát nước phù hợp với cơ chế thị trường. Đề xuất giải pháp thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa - hiện đại hóa ngành cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường đô thị, nông thôn.

4. Tạo nên mối liên kết khoa học - công nghệ - sản xuất giữa các hội viên, giữa các công ty cấp nước, thoát nước, các trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, các cơ sở nghiên cứu khoa học, tư vấn thiết kế, thi công xây lắp, các nhà sản xuất, kinh doanh vật tư thiết bị chuyên ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường nhằm mang lại lợi ích cho mỗi hội viên và tạo điều kiện thuận lợi cho công nghiệp chế tạo thiết bị phụ tùng vật tư chuyên ngành nước phát triển.

5. Tạo sự gắn bó giữa các nhà sản xuất, những người hoạt động trong lĩnh vực cấp thoát nước và vệ sinh môi trường với những người hưởng lợi, các khách hàng; nâng cao ý thức của cộng đồng dân cư về tiết kiệm nước, bảo vệ nguồn nước, bảo vệ các công trình cấp thoát nước.

6. Tổ chức các hoạt động kinh tế theo quy định của pháp luật thông qua việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tạo điều kiện để hội viên phát huy chuyên môn nghiệp vụ, tạo nguồn tài chính cho hoạt động của Hội.

Tài trợ các đề án nghiên cứu công nghệ mới, sản phẩm mới phục vụ chuyên ngành.

7. Mở rộng hợp tác quốc tế, tiếp nhận nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế, các tổ chức trong nước thông qua các chương trình dự án để nâng cao năng lực chuyên ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường, không ngừng tạo điều kiện cho hội viên và chuyên ngành cấp thoát nước phát triển, từng bước hòa nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới.

#### **Điều 5. Phương thức hoạt động của Hội**

1. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, báo cáo chuyên đề, tọa đàm trao đổi ý kiến nghề nghiệp.

2. Hỗ trợ các công trình nghiên cứu, thực nghiệm khoa học kỹ thuật về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường, tổ chức các cuộc thi sáng tạo trong hội viên và đưa các kết quả vào ứng dụng trong thực tế sản xuất và đời sống. Hỗ trợ học bổng cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn học giỏi trong chuyên ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường.

3. Tiến hành các dịch vụ quản lý, khoa học và công nghệ theo pháp luật hiện hành thông qua việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ.

4. Xuất bản tạp chí cấp thoát nước định kỳ, tài liệu khoa học kỹ thuật và quản lý có liên quan đến chuyên ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật.

5. Quan hệ với các Hội trong nước và các tổ chức nước ngoài theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện để các hội viên trao đổi, học hỏi kinh nghiệm tham gia hội nhập. Tranh thủ sự giúp đỡ quốc tế để Hội cấp thoát nước Việt Nam phát triển bền vững.

### **Chương II**

#### **HỘI VIÊN**

#### **Điều 6. Hội viên của Hội cấp thoát nước Việt Nam**

Các tổ chức pháp nhân của Việt Nam (hội viên tập thể), các công dân Việt Nam (hội viên cá nhân) hoạt động trong ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường hoặc có liên quan đến chuyên ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường tán thành Điều lệ của Hội và tự nguyện làm đơn gia nhập Hội đều có thể được công nhận là hội viên của Hội.

##### **Các hình thức hội viên:**

- **Hội viên tập thể:** là những doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, khoa học kỹ thuật, đào tạo hoạt động trong ngành cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường hoặc có liên quan đến chuyên ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường do giám đốc hoặc người được ủy quyền tổ chức đó làm đại diện.

- **Hội viên cá nhân** là những người tự nguyện, có hiểu biết và hoạt động trong ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi

trường, có điều kiện tham gia các hoạt động của Hội.

- Hội viên danh dự là những người có uy tín, kinh nghiệm trong ngành, có nhiều đóng góp cho Hội.

- Hội viên liên kết là các tổ chức, cá nhân, cơ quan nghiên cứu khoa học chuyên ngành cấp thoát nước, các tổ chức kinh tế khác.

### **Điều 7. Nhiệm vụ của hội viên**

1. Nghiêm chỉnh thực hiện mọi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

2. Tích cực tham gia lao động sản xuất và công tác, nâng cao trình độ hiểu biết và ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ trong lĩnh vực cấp thoát nước và vệ sinh môi trường.

3. Tham gia đều đặn các hoạt động và sinh hoạt của Hội và Chi hội, giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ của hội viên, xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững mạnh.

4. Nghiêm chỉnh chấp hành Điều lệ, các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Hội, Chi hội, tuyên truyền phát triển hội viên mới, nêu cao tinh thần đoàn kết, phấn đấu xây dựng Hội cấp thoát nước Việt Nam phát triển bền vững.

5. Đóng hội phí đầy đủ. Những hội viên 2 năm liền không đóng hội phí, Hội đã 2 lần gửi công văn nhắc nhở mà vẫn không

thực hiện, thì đương nhiên sẽ không còn tên trong danh sách hội viên.

### **Điều 8. Quyền lợi của hội viên**

- Được tham gia các hoạt động của Hội, được phổ biến kinh nghiệm sản xuất, bồi dưỡng nghề nghiệp, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ và trình độ khoa học - kỹ thuật, nâng cao năng lực quản lý bằng các hình thức: cung cấp thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, huấn luyện, trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tham quan, khảo sát ở trong nước và nước ngoài.

- Được Hội bảo vệ quyền lợi hợp pháp trong tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; được Hội giúp đỡ, bảo trợ trong các công trình nghiên cứu, thử nghiệm, sáng kiến phát minh trong lĩnh vực cấp thoát nước và vệ sinh môi trường.

- Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình mọi công việc của Hội; được ứng cử, đề cử vào Ban chấp hành của Hội, Chi hội. Hội viên liên kết, hội viên danh dự không có quyền biểu quyết và quyền ứng cử, đề cử vào các cơ quan lãnh đạo của Hội.

- Hội viên tập thể và hội viên cá nhân được cấp thẻ hội viên của Hội cấp thoát nước Việt Nam.

- Được quyền ra khỏi Hội theo nguyện vọng riêng của mình và có thể tham gia vào Hội khác mà pháp luật không cấm.

### Chương III

## TỔ CHỨC VÀ NGUYÊN TẮC CỦA HOẠT ĐỘNG

### Điều 9. Nguyên tắc hoạt động của Hội

Hội theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tuân theo pháp luật của Nhà nước, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số.

#### Tổ chức của Hội gồm:

Ở Trung ương Hội cấp thoát nước Việt Nam.

Ở cơ sở có Chi hội cấp nước và Chi hội thoát nước - vệ sinh môi trường.

Các cơ sở nếu có từ 7 hội viên tập thể, hoặc 25 hội viên cá nhân trở lên thì có thể thành lập Chi Hội.

### Điều 10. Đại hội toàn thể hội viên hoặc Đại hội đại biểu toàn quốc Hội cấp thoát nước Việt Nam (Sau đây gọi tắt là Đại hội).

Đại hội toàn thể hội viên hoặc Đại hội đại biểu toàn quốc là cơ quan lãnh đạo cao nhất của hội. Đại hội toàn thể hội viên hoặc Đại hội đại biểu toàn quốc họp 5 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có trên 50% số ủy viên Ban chấp hành yêu cầu.

- Nguyên tắc cử đại biểu đi dự Đại hội toàn quốc do Ban chấp hành Trung ương Hội quyết định.

### Điều 11. Nhiệm vụ của Đại hội

- Thảo luận báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tiếp theo của Hội

- Quyết định phương hướng nhiệm vụ, mục tiêu, biện pháp công tác của Hội nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội.

- Thảo luận và thông qua báo cáo kết quả kiểm tra hoạt động của Hội do Ban kiểm tra Trung ương Hội trình Đại hội.

- Thảo luận các kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội

- Thông qua quyết toán tài chính và kế hoạch tài chính của Hội; các cơ sở của Hội (nếu có).

- bầu Ban chấp hành Trung ương Hội. Hình thức bầu, do Đại hội quyết định.

### Điều 12. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban chấp hành trung ương Hội

#### 1. Quyền hạn:

- Ban chấp hành Trung ương Hội là cơ quan lãnh đạo của Hội giữa 2 kỳ Đại hội. Số lượng ủy viên Ban chấp hành Trung ương do Đại hội quyết định. Trường hợp khuyết ủy viên thì Ban chấp hành Trung ương có thể bầu bổ sung, nhưng không quá 1/5 số lượng ủy viên Ban chấp hành do Đại hội bầu.

- Bầu và bãi miễn các chức danh lãnh đạo của Hội gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và các ủy viên Thường vụ; bầu bổ sung ủy viên Ban chấp hành.

- Xem xét và quyết định kỷ luật ủy viên Ban chấp hành Trung ương Hội.

- Ban chấp hành Trung ương họp mỗi năm 1 lần, kỳ họp bất thường do Thường vụ quyết định triệu tập.

## 2. Nhiệm vụ:

- Quyết định các biện pháp thực hiện Nghị quyết, chương trình hoạt động trong nhiệm kỳ của Đại hội.

- Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm và thông báo kết quả hoạt động của Ban chấp hành cho các Chi hội và hội viên được biết.

- Những ủy viên Ban chấp hành là giám đốc đơn vị hội viên tập thể, khi nghỉ công tác thì thôi ủy viên Ban chấp hành nhưng phải có trách nhiệm giới thiệu giám đốc mới thay mình tham gia Ban chấp hành trung ương Hội, để Ban chấp hành trung ương Hội bầu bổ sung.

- Chuẩn bị nội dung chương trình nghị sự và tài liệu trình Đại hội ở cuộc họp cuối nhiệm kỳ.

- Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường.

## Điều 13. Ban Thường vụ Trung ương Hội

1. Ban Thường vụ gồm có: Chủ tịch, các Phó chủ tịch, Tổng Thư ký và một số ủy viên. Số lượng ủy viên Thường vụ do Ban chấp hành Trung ương quyết định. Ban Thường vụ họp thường kỳ 6 tháng một lần.

2. Ban Thường vụ có các nhiệm vụ:

- Thay mặt Ban chấp hành chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Hội giữa 2 kỳ họp.

- Báo cáo kiểm điểm công tác trong các kỳ họp của Ban chấp hành.

- Quyết định thành lập các Ban và các tổ chức trực thuộc Hội.

- Quyết định tổ chức các Hội nghị khoa học trong nước và Quốc tế.

- Quyết định các kế hoạch công tác, chương trình hoạt động của các Ban và các tổ chức trực thuộc Trung ương Hội.

- Quyết định gia nhập các tổ chức Quốc tế và khu vực theo quy định của pháp luật.

- Ban Thường vụ thay mặt Ban chấp hành điều hành hoạt động của Hội giữa 2 kỳ họp và phải báo cáo kiểm điểm công tác trước Ban chấp hành về tổ chức hoạt động của Hội.

- Tùy theo tình hình cụ thể, Ban Thường vụ có thể cử ra Thường trực Trung ương Hội để giúp việc Ban Thường vụ. Thường trực Trung ương Hội chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ về nhiệm vụ được giao.

3. Thường trực Trung ương Hội gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực, Tổng thư ký và một số ủy viên Thường vụ do Ban thường vụ quyết định. Thường trực được Ban Thường vụ ủy nhiệm điều hành công tác giữa 2 kỳ họp của Ban

0968315

Thường vụ, có những nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Quyết định nhân sự chủ chốt của các Chi hội cơ sở và các tổ chức trực thuộc Trung ương Hội.
- Quyết định cử cán bộ của hội đi dự các Hội nghị trong nước, quốc tế và đi công tác nước ngoài có liên quan đến ngành cấp thoát nước và vệ sinh môi trường theo quy định của Nhà nước.
- Quyết định các vấn đề thi đua, khen thưởng và kỷ luật thuộc quyền hạn của Hội.
- Quyết định kết nạp hội viên mới.
- Thường trực Trung ương Hội có chế độ hội ý hàng tuần để chỉ đạo các hoạt động của Hội.

#### **Điều 14. Ban Kiểm tra Trung ương Hội**

- Ban Kiểm tra Trung ương Hội do Ban chấp hành Trung ương Hội bầu ra gồm Trưởng Ban, Phó Trưởng ban và các ủy viên kiểm tra Trung ương Hội.
- Ban Kiểm tra có nhiệm vụ giúp Ban chấp hành Trung ương Hội kiểm tra việc chấp hành Điều lệ của Hội, việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội và của Ban chấp hành Trung ương cũng như các chủ trương của Ban Thường vụ Trung ương Hội.
- Kiểm tra việc thu - chi tài chính của Hội và các cơ sở thuộc Hội (nếu có); báo cáo kết quả kiểm tra tại các cuộc họp

thường niên của Ban chấp hành Trung ương Hội.

- Nhiệm kỳ của Ban kiểm tra là 5 năm, theo nhiệm kỳ của Ban chấp hành.

#### **Điều 15. Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký**

1. Chủ tịch Hội có quyền hạn và nhiệm vụ:

- Đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật.
- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị đại biểu và các quyết định của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Trung ương Hội.
- Triệu tập và chủ trì cuộc họp của Ban chấp hành Trung ương Hội.
- Bổ nhiệm nhân sự Văn phòng Trung ương Hội và các tổ chức khác do Hội thành lập.
- Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành và toàn thể hội viên về các hoạt động của Hội.

2. Các phó Chủ tịch là người giúp việc Chủ tịch, được Chủ tịch phân công giải quyết từng vấn đề cụ thể và được ủy quyền điều hành công việc của Ban Chấp hành khi Chủ tịch vắng mặt.

3. Tổng thư ký là người phụ trách Văn phòng Trung ương Hội, chuẩn bị nội dung các kỳ sinh hoạt của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ, định kỳ báo cáo cho Ban Chấp hành và Ban Thường vụ về các hoạt động của Hội, lập báo cáo

hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Trung ương Hội, sau khi có sự thống nhất của Thường trực Trung ương Hội.

### **Điều 16. Văn phòng Trung ương Hội, các Ban và các Tổ chức trực thuộc Trung ương Hội**

- Văn phòng Trung ương Hội, các Ban và các Tổ chức trực thuộc Trung ương Hội do Ban Thường vụ Trung ương Hội quyết định.

- Các Ban có nhiệm vụ đề xuất tham mưu cho Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Trung ương Hội về các mặt hoạt động trong lĩnh vực của mình phụ trách. Các Ban họp 6 tháng một lần.

- Hội cấp thoát nước Việt Nam khi có nhu cầu thì thành lập các tổ chức hoạt động trong các lĩnh vực nghiên cứu, đào tạo, dịch vụ khoa học kỹ thuật và kinh doanh sản xuất (Trung tâm, Công ty...), việc thành lập theo quy định của pháp luật; các tổ chức thuộc Hội cấp thoát nước Việt Nam hoạt động theo pháp luật hiện hành, tuân thủ các quy chế của Hội ban hành trên từng lĩnh vực, thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và nghĩa vụ đóng góp cho quỹ Hội.

- Văn phòng Trung ương Hội được tổ chức và hoạt động theo quy chế do Ban Thường vụ quy định; có trách nhiệm quản lý tài sản và tài chính của Hội và điều phối các hoạt động của Hội, của các Ban và các tổ chức khác của Hội, dưới sự chỉ đạo của Thường trực Trung ương Hội.

### **Điều 17. Tổ chức cơ sở của Hội là Chi hội**

- Chi hội là thành viên của Hội cấp thoát nước Việt Nam. Chi hội hoạt động chủ yếu chuyên sâu trong phạm vi chuyên ngành cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường theo vùng lãnh thổ.

- Nguồn tài chính của Chi hội là sự đóng góp tự nguyện của hội viên và tài trợ của các tổ chức trong và ngoài nước cho việc Hội thảo, tập huấn chuyên đề do Chi hội tổ chức, đảm bảo đủ bù đắp chi phí hoạt động của Chi Hội.

- Chi hội thành lập phải tổ chức Đại hội, bầu Chi hội trưởng và Chi hội phó. Nhiệm kỳ của Chi hội là hai năm rưỡi (5 năm hai nhiệm kỳ).

## **Chương IV**

### **TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA HỘI**

#### **Điều 18. Hội có tài sản và tài chính riêng**

Nguồn thu gồm:

- Hội phí do hội viên đóng góp một lần trong năm tùy theo loại doanh nghiệp, doanh thu, quy mô hoạt động... Mức hội phí cho hội viên tập thể, hội viên cá nhân do BCH TW Hội quy định tại kỳ họp thứ nhất sau Đại hội.

- Tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

- Kết quả hoạt động khoa học công

nghệ, sản xuất kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

Nguồn chi gồm:

- Chi cho các hoạt động của Hội
- Đóng hội phí cho các tổ chức mà Hội Cấp thoát nước Việt Nam là hội viên
- Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật và chi phí quản lý văn phòng Hội.
- Chi khen thưởng và các khoản chi phí khác.

Tài sản và tài chính của Hội được quản lý và sử dụng theo Quy chế do Ban thường vụ quy định, phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước.

## Chương V KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

### **Điều 19. Hình thức khen thưởng**

Hội viên tập thể, Hội viên cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội, có những công trình nghiên cứu khoa học công nghệ, kinh tế quản lý, sáng kiến cải tiến, có thành tích trong công tác đào tạo, giảng dạy tuyên truyền phổ biến có liên quan đến chuyên ngành được Hội khen

thưởng hoặc đề nghị Nhà nước khen thưởng.

### **Điều 20. Hình thức kỷ luật**

Hội viên tập thể, hội viên cá nhân có hoạt động trái với Điều lệ của Hội làm tổn thương đến danh dự và uy tín của Hội phải chịu kỷ luật, hình thức kỷ luật do Ban Thường vụ xem xét quyết định.

## Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### **Điều 21. Hiệu lực thi hành**

Bản Điều lệ này gồm 6 Chương 21 Điều đã được Đại hội toàn quốc lần thứ III Hội Cấp thoát nước Việt Nam họp tại Thành phố Huế ngày 25 tháng 9 năm 2005 thông qua và có hiệu lực thi hành theo quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Chỉ có Đại hội toàn quốc của Hội Cấp thoát nước Việt Nam mới có quyền sửa đổi Điều lệ của Hội.

Ban Chấp hành Trung ương Hội Cấp thoát nước Việt Nam khóa III có nhiệm vụ phổ biến, hướng dẫn và thi hành Điều lệ này./.